

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI**



**TIỂU LUẬN CÁ NHÂN
MÔN: LUẬT HÌNH SỰ 1**

**Chủ đề 3: “Phân tích hiệu lực về không gian,
hiệu lực về thời gian của bộ luật hình sự**

Họ và tên: Trịnh Phương Mai

MSSV: 223801010083

Lớp: K10C

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT	3
A. MỞ ĐẦU	1
B. NỘI DUNG	2
I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VẤN ĐỀ	2
1. Hiệu lực về không gian của Bộ luật Hình sự	2
2. Hiệu lực về thời gian của Bộ luật Hình sự	3
II. HIỆU LỰC VỀ KHÔNG GIAN CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017)	3
1. Nguyên tắc của hiệu lực về không gian	3
1.1. Nguyên tắc lãnh thổ	3
1.2. Nguyên tắc quốc tịch	5
1.3. Các nguyên tắc khác	6
III. HIỆU LỰC VỀ THỜI GIAN CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017)	7
1. Thời điểm BLHS có hiệu lực thi hành	7
1.1. Hiệu lực thi hành	7
2. Nguyên tắc có lợi đối với người phạm tội	7
2.1. Trường hợp không có lợi cho người phạm tội	7
2.2. Trường hợp có lợi cho người phạm tội	8
IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ THỰC TIỄN VỀ HIỆU LỰC KHÔNG GIAN VÀ HIỆU LỰC THỜI GIAN CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017)	9
1. Một số bất cập khi áp dụng quy định trong thực tiễn	9
2. Một số đề xuất hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng quy định về hiệu lực của BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)	10
C. KẾT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

DANH MỤC CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

Bộ luật Hình sự	BLHS
Điều	Đ
Khoản	K
Tội phạm	TP
Cộng hoà xã hội chủ nghĩa	CHXHCN
Chấp hành hình phạt	CHHP

A. MỞ ĐẦU

Ở Việt Nam, Bộ luật Hình sự Việt Nam là nguồn của ngành Luật Hình sự và do Cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất là Quốc hội ban hành. Bộ luật Hình sự được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy những nguyên tắc, chế định pháp luật Hình sự của Việt Nam, những bài học kinh nghiệm từ thực tiễn đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm¹ cũng như học hỏi kinh nghiệm lập pháp từ nhiều quốc gia trên thế giới. Trong lịch sử lập pháp Hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay, Nhà nước đã ban hành ba Bộ luật Hình sự, đó là: Bộ luật Hình sự năm 1985, Bộ luật Hình sự năm 1999 và Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bộ luật Hình năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) ra đời đánh dấu một bước phát triển mới trong lịch sử lập pháp hình sự. Nghiên cứu BLHS năm 2015 cho thấy rằng, các quy định về hiệu lực của BLHS đã có nhiều thay đổi tập trung vào cụ thể hóa cũng như bổ sung những nội dung cơ bản trong các nguyên tắc xác định hiệu lực của BLHS Việt Nam trên tinh thần khẳng định chủ quyền quốc gia, bảo đảm tốt nhất quyền lợi của công dân, tổ chức, Nhà nước. Vậy nên, việc xác định hiệu lực về không gian và thời gian được quy định trong Bộ luật hình sự có ý nghĩa lớn và cũng là công việc đầu tiên trên thực tế khi xác định tội phạm và áp dụng những điều luật cụ thể cho tội phạm đó. Vì tính thực tế và cấp thiết của vấn đề trên, em xin chọn đề tài: *“Phân tích hiệu lực về không gian và hiệu lực về thời gian của Bộ luật hình sự”* làm đề tài nghiên cứu cho bài tiểu luận cá nhân này. .

Do phương pháp nghiên cứu chủ yếu là thu thập và phân tích tài liệu bằng hiểu biết vốn có nên bài tiểu luận không thể tránh khỏi những thiếu sót và chưa đánh giá được toàn diện vấn đề. Em rất mong nhận được sự chỉ bảo, đóng góp ý kiến của thầy cô để có thể hoàn thiện hơn kiến thức của mình.

Em xin chân thành cảm ơn!

¹Lời nói đầu BLHS năm 1999

B. NỘI DUNG

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VẤN ĐỀ

Hiệu lực của BLHS là hiệu lực thi hành BLHS trên thực tế, áp dụng đối với hành vi phạm tội xảy ra trong khoảng không gian nhất định (hiệu lực về không gian và trong khoảng thời gian nhất định (hiệu lực về thời gian), nói cách khác, là giá trị thi hành của luật Hình sự đối với hành vi phạm tội ở thời điểm hành vi phạm tội được thực hiện².

BLHS đang có hiệu lực thi hành là BLHS được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 27/11/2015 và được sửa đổi, bổ sung ngày 20/6/2017, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018.

1. Hiệu lực về không gian của Bộ luật Hình sự

Đ5 BLHS 2015 quy định hiệu lực của BLHS đối với những hành vi phạm tội thực hiện trên lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam;

Đ6 BLHS 2015 quy định hiệu lực của BLHS đối với những hành vi phạm tội ở ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam;

Nói đến hiệu lực về không gian của BLHS, là nói đến vấn đề BLHS có hiệu lực đối với tội phạm xảy ra ở đâu và kèm theo là câu hỏi do ai thực hiện.

Trong lĩnh vực luật hình sự, khi nhà làm luật quy định hiệu lực áp dụng văn bản pháp luật này trên lãnh thổ hay ngoài lãnh thổ quốc gia, các nguyên tắc xác lập quyền tài phán của các quốc gia trong luật quốc tế đồng thời là các nguyên tắc xác lập hiệu lực của luật hình sự của quốc gia về không gian. Các nguyên tắc đó gồm: nguyên tắc lãnh thổ, nguyên tắc mang cờ, nguyên tắc quốc tịch chủ động, nguyên tắc quốc tịch thụ động, nguyên tắc bảo vệ và nguyên tắc phổ cập.

Tương tự, hiệu lực về không gian của BLHS của nước CHXHCN Việt Nam, nguyên tắc lãnh thổ, nguyên tắc quốc tịch, nguyên tắc bảo đảm an ninh quốc gia và nguyên tắc phổ cập đã được áp dụng trong việc xây dựng và thực hiện quy định.

² TS. Mai Đắc Biên (chủ biên), Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội: “Giáo trình luật Hình sự Việt Nam - phần chung”, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, 2020 [2;tr.32]

2. **Hiệu lực về thời gian của Bộ luật Hình sự**

Đ7 BLHS 2015 quy định hiệu lực của Bộ luật hình sự về thời gian;

Hiệu lực theo thời gian là hiệu lực điều chỉnh của Bộ luật hình sự đối với các hành vi phạm tội xảy ra trong khoảng thời gian từ thời điểm Bộ luật Hình sự có hiệu lực đến thời điểm Bộ luật Hình sự đó hết hiệu lực.

Hiệu lực của Bộ luật Hình sự theo thời gian được xác định trên cơ sở nghiên cứu làm rõ: Thời điểm Bộ luật đó bắt đầu có hiệu lực thi hành; Thời điểm hiệu lực hồi tố; Thời điểm đình chỉ hiệu lực của Bộ luật.

Tất nhiên, khi áp dụng hiệu lực về thời gian thì đồng thời áp dụng nguyên tắc có lợi cho người phạm tội khi Bộ luật hình sự 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội; hoặc; điều luật quy định một tội phạm mới, một hình phạt nặng hơn, một tình tiết tăng nặng mới hoặc hạn chế phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và quy định khác không có lợi cho người phạm tội.

II. **HIỆU LỰC VỀ KHÔNG GIAN CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017)**

1. **Nguyên tắc của hiệu lực về không gian**

1.1. *Nguyên tắc lãnh thổ*

Lãnh thổ quốc gia thuộc chủ quyền hoàn toàn, đầy đủ và tuyệt đối của quốc gia đó. Theo đó, luật hình sự của một quốc gia được áp dụng đối với bất kỳ người nào đã thực hiện một hành vi phạm tội trong lãnh thổ quốc gia đó.³ Luật quốc tế gọi đây là “thẩm quyền xét xử theo lãnh thổ” hay “nguyên tắc lãnh thổ”

³ Article 4 MCC, Vivienne O'Connor and Colette Rausch, editors (2007), Model Codes for Post-Conflict Criminal Justice, Volume 1: Model Criminal Code, Peacebuilding and the Rule of Law, [https://www.usip.org/model-codes-post-conflict-justice-/volume-1], (truy cập ngày 16/12/2023).

(territorial jurisdiction hoặc territorial principle). Ngày nay, nguyên tắc lãnh thổ được thừa nhận như là nguyên tắc cơ bản, quan trọng nhất trong việc xác lập thẩm quyền xét xử về hình sự.⁴

K1 Đ5 BLHS 2015

“1. Bộ luật hình sự được áp dụng đối với mọi hành vi phạm tội thực hiện trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Quy định này cũng được áp dụng đối với hành vi phạm tội hoặc hậu quả của hành vi phạm tội xảy ra trên tàu bay, tàu biển mang quốc tịch Việt Nam hoặc tại vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam.”

Với cách hiểu như vậy, lãnh thổ quốc gia chỉ là lãnh thổ tự nhiên mà không bao gồm lãnh thổ “mở rộng” thường được dùng để chỉ tàu thuyền hay tàu bay của một quốc gia khi ở ngoài lãnh thổ quốc gia. Mặc dù tàu thuyền và tàu bay không phải là lãnh thổ quốc gia nhưng luật hình sự của mỗi quốc gia vẫn có thể có hiệu lực đối với tội phạm xảy ra trên tàu thuyền, tàu bay thuộc quốc gia mình khi ở ngoài lãnh thổ quốc gia và do vậy có thể coi các phương tiện này như là “lãnh thổ mở rộng”. Tuy nhiên, nguyên tắc lãnh thổ và nguyên tắc cho phép luật hình sự có hiệu lực đối với tội phạm xảy ra trên các phương tiện này vẫn là hai nguyên tắc khác nhau. Nguyên tắc thứ hai thường được gọi là nguyên tắc mang cờ. Đây có thể coi là nguyên tắc bổ sung cho nguyên tắc lãnh thổ. Theo nguyên tắc mang cờ, hiệu lực về không gian của luật hình sự được xác định theo quốc gia mà tàu thuyền, tàu bay được đăng kí.

Tuy nhiên, nguyên tắc này không được áp dụng trong trường hợp công dân nước ngoài thuộc diện được hưởng quyền miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự theo luật quốc tế.

K2 Đ5 BLHS 2015 “2. ...thuộc đối tượng được hưởng quyền miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự ...”

Vậy tội phạm được coi là thực hiện trên lãnh thổ Việt Nam, nếu:

⁴ Anthony Aust, *Handbook of International Law*, Cambridge University Press, 2010, tr. 43; Council of Europe, “Extraterritorial Criminal Jurisdiction”, European Committee on Crime Problems, Strasbourg, 1990, tr. 8.

BẮT ĐẦU	DIỄN RA	KẾT THÚC
Việt Nam	Việt Nam	Việt Nam
Việt Nam	Nước ngoài	Nước ngoài
Nước ngoài	Việt Nam	Nước ngoài
Nước ngoài	Nước ngoài	Việt Nam

1.2. Nguyên tắc quốc tịch

Theo nguyên tắc quốc tịch, luật hình sự của mỗi quốc gia có hiệu lực đối với các tội phạm do công dân của mình thực hiện hoặc đối với tội phạm mà nạn nhân là công dân của mình, không kể tội phạm đó xảy ra ở đâu - trong hoặc ngoài lãnh thổ quốc gia. Như vậy, nguyên tắc quốc tịch có hai loại: Nguyên tắc quốc tịch chủ động (theo quốc tịch của người phạm tội) và nguyên tắc quốc tịch bị động (theo quốc tịch của nạn nhân).

Theo nguyên tắc quốc tịch chủ động (active nationality principle), một quốc gia có thẩm quyền xét xử đối với những hành vi phạm tội do công dân của mình thực hiện, kể cả khi họ phạm tội ở ngoài lãnh thổ quốc gia.⁵ Nguyên tắc này xác lập thẩm quyền xét xử dựa trên cơ sở quốc tịch của người phạm tội. Sự tồn tại của nguyên tắc này xuất phát từ mối quan hệ giữa nhà nước và công dân. Khi một người mang quốc tịch một quốc gia họ có nghĩa vụ trung thành với quốc gia đó, bao gồm cả nghĩa vụ tuân theo pháp luật, dù họ ở bất kỳ nơi đâu trên thế giới. Ngược lại, nhà nước có nghĩa vụ bảo hộ công dân của mình, nhất là khi họ đang ở nước ngoài. Vì vậy, khi một người mang quốc tịch một quốc gia, phạm tội ở quốc gia khác, quốc gia mà người phạm tội mang quốc tịch có những lý do chính đáng và lợi ích liên quan để xác lập thẩm quyền xét xử đối với hành vi phạm tội đó.

⁵ Thời kỳ cổ đại, nguyên tắc quốc tịch là nguyên tắc cơ bản trong việc xác lập thẩm quyền xét xử của một quốc gia. Theo: Cedric Ryngaert, Jurisdiction in International Law, United States and European Perspectives, PhD Thesis, Katholieke Universiteit Leuven, Faculteit Rechtsgeleerdheid, 2007 [<https://lirias.kuleuven.be/bitstream/1979/911/2/doctoraat.pdf>], (truy cập ngày 16/12/2023), tr. 99; Vivienne O'Connor and Colette Rausch, editors, Tlđđ, 2007, tr. 45.

Tuy nhiên, hiệu lực này không phụ thuộc vào luật của nước ngoài, nơi hành vi xảy ra nhưng cũng có thể giới hạn hiệu lực đối với những hành vi mà theo luật nước ngoài, nơi hành vi xảy ra cũng bị coi là tội phạm

K1 Đ6 BLHS 2015

“1. Công dân Việt Nam hoặc pháp nhân Việt Nam có hành vi phạm tội ở ngoài lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam...Quy định này cũng được áp dụng đối với người không quốc tịch thường trú ở Việt Nam.”

Theo nguyên tắc quốc tịch thụ động (passive nationality principle), một quốc gia có quyền xét xử đối với người nước ngoài phạm tội ở ngoài lãnh thổ quốc gia chống lại công dân của mình. Việc xác lập thẩm quyền xét xử đối với hành vi phạm tội trong trường hợp này dựa trên cơ sở quốc tịch của nạn nhân.⁶

K2 Đ6 BLHS 2015

“2. ...Người nước ngoài, pháp nhân nước ngoài phạm tội ở ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...”

Tương tự như nguyên tắc lãnh thổ, lãnh thổ “mở rộng” thường được dùng để chỉ tàu thuyền hay tàu bay của một quốc gia khi ở ngoài lãnh thổ quốc gia cũng được quy định cụ thể trong nguyên tắc này và tôn trọng điều ước quốc tế.

K3 Đ6 BLHS 2015

“3.xảy ra trên tàu bay, tàu biển không mang quốc tịch Việt Nam đang ở tại biển cả hoặc tại giới hạn vùng trời nằm ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...”

1.3. Các nguyên tắc khác

Đối với tội phạm xảy ra ngoài lãnh thổ và không phải công dân quốc gia mình thực hiện thì luật hình sự chỉ có hiệu lực trong trường hợp có tính ngoại lệ và theo hai nguyên tắc có tính bổ sung sau:

Theo nguyên tắc phổ cập, luật hình sự của quốc gia sẽ có hiệu lực đối với tội phạm xảy ra bên ngoài lãnh thổ và do người không phải là công dân của quốc gia mình thực hiện nếu tội phạm đó là tội phạm mà quốc gia có nghĩa vụ phải chống theo cam kết của quốc gia trong các điều ước quốc tế. Đó thường là các

⁶ Vivienne O'Connor and Colette Rausch, editors, *Tlđđ*, 2007, tr. 45.

tội phạm quốc tế hoặc là các tội phạm có tính quốc tế.⁷ Nguyên tắc phổ cập alf nguyên tắc đáp ứng yêu cầu của sự hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống một số tội phạm vì an ninh chung. Việc thừa thiện và cho phép hiệu lực có tính toàn cầu đó của luật hình sự vì lợi ích của tất cả quốc gia và là cơ sở pháp lý cho việc thực hiện được cam kết quốc tế của mỗi quốc gia

Theo nguyên tắc đảm bảo an ninh, luật hình sự của một quốc gia sẽ có hiệu lực đối với tội phạm xảy ra bên ngoài lãnh thổ và do người không phải công dân của quốc gia mình thực hiện khi tội phạm đó đe dọa nghiêm trọng đến an ninh quốc gia. Đây là ngoại lệ thứ hai mở rộng hiệu lực về không gian cho phép luật hình sự của các quốc gia có thể lựa chọn

III. HIỆU LỰC VỀ THỜI GIAN CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017)

1. Thời điểm BLHS có hiệu lực thi hành

1.1. Hiệu lực thi hành

K1 Đ7 BLHS 2015

“1. Điều luật được áp dụng đối với một hành vi phạm tội là điều luật đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực hiện.”

Với quy định này, các điều luật của BLHS 2015 chỉ có hiệu lực tại thời điểm mà BLHS 2015 có hiệu lực thi hành. Như vậy, kể từ ngày 01/01/2016 Bộ luật hình sự 2015 đã có hiệu lực và kể từ ngày 01/01/2018 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành. Đồng nghĩa với việc, luật hình sự đang có hiện từ tại thời điểm này là Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Nguyên tắc có lợi đối với người phạm tội

2.1. Trường hợp không có lợi cho người phạm tội

K2 Đ7 BLHS 2015

“2....không có lợi cho người phạm tội, thì không được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.

⁷ Về tội phạm quốc tế và tội phạm có tính chất quốc tế, thuộc: Nguyễn Thị Thuận (chủ biên). Luật hình sự quốc tế, Nxb. CAND, Hà Nội, 2007

Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích nếu việc áp dụng có lợi hơn cho người phạm tội, cụ thể bao gồm các trường hợp sau:

- Xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng;
- Quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới;
- Mở rộng phạm vi áp dụng án treo;
- Miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích;
- Các quy định khác có lợi cho người phạm tội.

Tuy nhiên, Bộ luật Hình sự hiện hành không áp dụng hiệu lực hồi tố đối với điều luật mới không có lợi cho người phạm tội. Nghị quyết số 41/2017/QH14 có nêu rõ, tội phạm mới quy định tại Điều 147, 154, 167, 187, 212, 213, 214, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 230, 234, 238, 285, 291, 293, 294, 297, 301, 302, 336, 348, 388, 391, 394 và 418 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều luật bổ sung hành vi phạm tội mới, các điều luật quy định một hình phạt mới, một hình phạt nặng hơn, một tình tiết tăng nặng mới; hạn chế phạm vi miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích; trong trường hợp này vẫn áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 để giải quyết.

2.2. Trường hợp có lợi cho người phạm tội

K3 Đ7 BLHS 2015

3. ...có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.”

Ngược lại với K2 Đ7 BLHS 2015, các điều khoản của Bộ Luật Hình sự năm 2015 không áp dụng đối với các trường hợp sau:

- Quy định một tội phạm mới, một hình phạt nặng hơn, một tình tiết tăng nặng mới;

- Hạn chế phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích;
- Quy định khác không có lợi cho người phạm tội.

Cũng với trường hợp nêu trên nhưng BLHS 2015 lại có quy định “xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội” thì được áp dụng quy định mới đó. Ngoài ra, khoản này còn được hướng dẫn thêm bởi Nghị quyết 01/2016/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán và 2 công văn số 276/TANDTC-PC và 301/TANDTC/2016/TANDTC-PC của Tòa án nhân dân tối cao năm 2016.

Nội dung quy định về hiệu lực về thời gian của BLHS 2015 được trình bày không có sự thay đổi về nội dung so với Bộ luật hình sự năm 1985 và Bộ luật hình sự năm 1999.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ THỰC TIỄN VỀ HIỆU LỰC KHÔNG GIAN VÀ HIỆU LỰC THỜI GIAN CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ 2015 (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 2017)

1. Một số bất cập khi áp dụng quy định trong thực tiễn

Một là, vấn đề xử lý người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam. Thực tế cho thấy hiện nay xuất hiện người nước ngoài lang thang mà chúng ta không xác định được nhân thân ngày càng nhiều, trong khi thời gian để xác minh thuộc quốc tịch nước nào khá lâu.

Tại phiên thảo luận các vấn đề kinh tế - xã hội kỳ họp thứ 10, HĐND TP. Hồ Chí Minh khóa X, chiều 11/7/2023, ông Lê Văn Thịnh – Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP. Hồ Chí Minh đưa ra số liệu thống kê trong 6 tháng đầu năm, TP. Hồ Chí Minh ghi nhận 496 trường hợp là trẻ em, người lang thang ăn xin trên địa bàn thành phố. Trong đó có 280 người từ các tỉnh thành, 152 người tại TP. Hồ Chí Minh và 64 người nước ngoài.

Việc này ảnh hưởng trực tiếp tới an ninh xã hội bởi nếu những người này có thể trở thành người phạm tội thì sẽ khó xử lý. Vấn đề đặt ra là khoảng thời gian xác minh nhân thân thì người nước ngoài được lưu giữ ở đâu, bởi nếu áp dụng theo Nghị định số 112/2013/NĐ-CP của Chính phủ để giữ người theo thủ tục hành chính thì không được (không thể lưu giữ người nước ngoài không giấy tờ tùy thân ở công an phường).

Hai là, bất cập về việc không xử lý hình sự đối với người thực hiện hành vi mà Bộ luật hình sự số 15/1999/QH10 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12) quy định là tội phạm nhưng Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 không quy định là tội phạm. Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP “Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13” của Hội đồng Thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao mới đề cập đến trường hợp đủ điều kiện được xem xét miễn CHHP (đang chấp hành, đang tạm đình chỉ và chưa chấp hành do được hoãn) tức là thuộc các trường hợp tự nguyện, tự giác đi thi hành án và đang do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quản lý, giám sát nhưng chưa đề cập đến các trường hợp không tự giác chấp hành án, đang trốn thi hành án, đang bị truy nã thi hành án.

Ngoài ra, có trường hợp đủ điều kiện được xem xét miễn CHHP nhưng tại thời điểm Hội đồng xét miễn CHHP mở phiên họp, họ chưa chấp hành xong hình phạt chính (hình phạt tù hoặc thời gian thử thách của án treo) nhưng đã chấp hành xong hình phạt bổ sung (hình phạt tiền...) thì sau khi Hội đồng xét ra quyết định miễn CHHP chính thì người được miễn CHHP có được nhận lại khoản tiền đã nộp trước đó hay không vẫn chưa rõ ràng.

2. Một số đề xuất hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng quy định về hiệu lực của BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Thứ nhất, cần có khái niệm rõ ràng cho biện pháp xử lý người nước ngoài lưu trú quá thời hạn là “trục xuất” và “buộc xuất cảnh”. Ngoài ra, công tác quản lý xuất, nhập cảnh cần có sự kiểm tra, rà soát ngay từ đầu vào để phát hiện sàng lọc sớm những đối tượng nghi vấn. Đồng thời, cũng cần chấn chỉnh vai trò kiểm tra, giám sát thường xuyên của cảnh sát khu vực, tổ dân phố, chính quyền

phường, xã cơ sở. Việc quản lý lưu trú của người nước ngoài ở các cơ sở lưu trú như khách sạn, nhà nghỉ hay tại các khu dân cư, nhất là các khu chung cư, khu đô thị mới xây dựng phải được siết chặt.

Thứ hai, để bảo đảm tính công bằng, nghiêm minh của pháp luật cần quy định rõ hơn các điều kiện “cần và đủ” để được xét miễn CHHP phải thuộc các trường hợp tự giác chấp hành pháp luật, do các cơ quan có thẩm quyền quản lý, giám sát. Không nên xét miễn CHHP cho các trường hợp chống đối pháp luật, chây ỳ, trốn thi hành án, phải truy nã thi hành án, gây bức xúc dư luận hoặc chỉ xét miễn CHHP khi đã thực hiện xong nghĩa vụ dân sự và phải bị xử phạt hành chính theo Đ63 Luật xử lý vi phạm hành chính (tương tự như trường hợp được đình chỉ vụ án theo K6 Đ5 Nghị quyết này).

Đối với trường hợp đủ điều kiện được xem xét miễn CHHP nhưng tại thời điểm Hội đồng xét miễn CHHP mở phiên họp, họ chưa chấp hành xong hình phạt chính (hình phạt tù hoặc thời gian thử thách của án treo) nhưng đã chấp hành xong hình phạt bổ sung (hình phạt tiền...), người được miễn CHHP do chuyển biến tình hình pháp luật và chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước không thuộc trường hợp bị oan sai, không phải do lỗi của các cơ quan tố tụng gây thiệt hại cho người được miễn nên không có quyền yêu cầu bồi thường oan sai. Vì thế, họ chỉ được miễn hình phạt chính hoặc hình phạt bổ sung còn lại, những vấn đề khác như: án phí, tiền truy thu, tịch thu; trách nhiệm bồi thường thiệt hại; trả lại tài sản...(K7 Đ62 BLHS năm 2015) họ vẫn phải thi hành. Đối với trường hợp đã nộp khoản tiền (là hình phạt bổ sung...) trước khi được xét miễn hình phạt thì Ngân sách nhà nước cần hoàn trả lại số tiền đó cho người đã được miễn CHHP chính hoặc hình phạt bổ sung được tuyên trong bản án. Việc thực hiện thoái thu từ Ngân sách nhà nước được thực hiện theo Thông tư số 68/2001/TT-BTC ngày 24/8/2001 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoàn trả các khoản thu đã nộp Ngân sách Nhà nước do Cơ quan Thi hành án dân sự thực hiện.

C. KẾT LUẬN

Để bảo vệ các quyền lợi của giai cấp cầm quyền nhà nước đã quy định những hành vi nguy hiểm Cho xã hội nào là tội phạm và áp dụng trách nhiệm hình sự đối với người nào thực hiện các hành vi phạm tội đó tội phạm mang bản chất là một hiện tượng pháp lý là hiện tượng tiêu cực mang thuộc tính xã hội lịch sử và pháp lý tội phạm luôn chứa đựng trong mình những đặc tính chống lại nhà nước chống lại xã hội đi ngược với lợi ích của cộng đồng trực tự xã hội xâm phạm đến quyền tự do các quyền và lợi ích hợp pháp của con người.

Qua thực tiễn xét xử cho thấy, hiệu lực của bộ luật hình sự đóng vai trò vô cùng quan trọng và là một phần tất yếu trong mỗi bộ luật, điều luật, nghị định, các văn bản pháp luật khác. Vậy nên sau khi làm bài luận “phân tích hiệu lực không gian và hiệu lực thời gian của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)”, cá nhân em mong muốn có thể đóng góp được cho bản thân, những người làm luật nói riêng và xã hội nói chung thêm hiểu biết về Bộ luật hình sự hiện hành.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, do sự chuyển biến nhanh của tình hình kinh tế xã hội và một số nguyên nhân khác hiệu lực của bộ luật hình sự Việt Nam hiện nay vẫn còn một số tồn tại bất cập, hạn chế. Với việc nghiên cứu đề tài trên sinh viên cũng đã đề xuất một số kiến nghị để khắc phục những hạn chế trên, qua đó tiếp tục hoàn thiện bộ luật hình sự Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Anthony Aust, Handbook of International Law, Cambridge University Press, 2010.
2. TS. Mai Đắc Biên (chủ biên), Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội: “Giáo trình luật Hình sự Việt Nam - phần chung”, 2020, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật.
3. Cedric Ryngaert, Jurisdiction in International Law, United States and European Perspectives, PhD Thesis, Katholieke Universiteit Leuven, Faculteit Rechtsgeleerdheid, 2007.
[<https://lirias.kuleuven.be/bitstream/1979/911/2/doctoraat.pdf>],
(truy cập ngày 16/12/2023)
4. Council of Europe, “Extraterritorial Criminal Jurisdiction”, European Committee on Crime Problems, Strasbourg, 1990.
5. TS. Ngô Ngọc Diễm, “Bảo đảm tính thống nhất giữa các quy phạm pháp luật trong hệ thống pháp luật hình sự Việt Nam hiện nay”, Tạp chí điện tử: Luật sư Việt Nam, 23/7/2023,
[<https://lsvn.vn/bao-dam-tinh-thong-nhat-giua-cac-quy-pham-phap-luat-trong-he-thong-phap-luat-hinh-su-viet-nam-hien-nay-1690130259.html>]
(truy cập ngày 17/12/2023).
6. GS. TS. Nguyễn Ngọc Hà (chủ biên), Trường Đại học Luật Hà Nội: “Giáo trình Luật Hình sự Việt Nam - tập 1”, 2017, Nxb. CAND.
7. Hội đồng Thẩm phán, Tòa án nhân dân tối cao, Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP “Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13”, 30/6/2016
[<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Nghi-quyet-01-2016-NQ-HDTP-huong-dan-ap-dung-quy-dinh-khoan-3-dieu-7-bo-luat-hinh-su-2015-316651.aspx>] (truy cập ngày 17/12/2023).
8. Minh Khuê, “TP. Hồ Chí Minh: Số người lang thang xin ăn tăng 4 lần, có 64 người nước ngoài”, Tạp chí điện tử: Công thương, 11/07/2023,

- [<https://congthuong.vn/tp-ho-chi-minh-so-nguoi-lang-thang-xin-an-tang-4-lan-co-64-nguoi-nuoc-ngoai-261818.html>] (truy cập ngày 17/12/2023).
9. Hà Thái Thơ, Huỳnh Xuân Tình, “Áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội trong giai đoạn xét xử”, Tạp chí điện tử: Tòa án Nhân dân, 26/02/2018 [<https://tapchitoaan.vn/ap-dung-quy-dinh-co-loi-cho-nguoi-pham-toi-trong-giai-doan-xet-xu>] (truy cập ngày 17/12/2023).
 10. Vũ Thị Thúy, “Các nguyên tắc xác lập hiệu lực về không gian của Luật hình sự”, Tạp chí khoa học pháp lý, số 01/2016, Luathinhsusite Word Press, 2016
[<https://luathinhsusite.wordpress.com/2016/09/02/cac-nguyen-tac-xac-lap-hieu-luc-ve-khong-gian-cua-luat-hinh-su/>], (truy cập ngày 16/12/2023).
 11. Nguyễn Thị Thuận (chủ biên), “Luật hình sự quốc tế”, Nxb. CAND, Hà Nội, 2007.
 12. Tòa án nhân dân tối cao, Công văn số 276/TANDTC-PC “Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015”, ngày 13/9/2016.
[<https://thuvienphapluat.vn/cong-van/Trach-nhiem-hinh-su/Cong-van-276-TANDTC-PC-huong-dan-ap-dung-quy-dinh-co-loi-nguoi-pham-toi-Bo-luat-hinh-su-2015-2016-321954.aspx>] (truy cập ngày 17/12/2023).
 13. Vivienne O’Connor and Colette Rausch, editors (2007), ”Model Codes for Post-Conflict Criminal Justice, Volume 1: Model Criminal Code”, Peacebuilding and the Rule of Law,
[<https://www.usip.org/model-codes-post-conflict-justice-/volume-1>], (truy cập ngày 16/12/2023).